

Cờ trãi và văn minh dân tộc Việt Nam.

Tác Giả: Lam Sơn h Lê

Thứ Tư, 18 Tháng 1 Năm 2012 05:59

Nói đến cờ trãi, thì hầu như ai ai trong chúng ta vẫn thường nghe qua, từ những ngày rất lâu xa trong đời, cũng không biết từ thế nào.



Phần đông trong chúng ta, khi gặp chuyện nguy nan, đau khổ thái quá, đều ngẩng mặt lên bầu trời cao (làm như có sấm sét đâu đó trên trời, đang hiên hiên mặt Ông Trời đang sấm sàng cứu giúp cho ta vậy) và kêu lên hai tiếng Trời ơi! Ông trời hình như ngôi vị chí tôn, cao lắm, mà thế ra trong chúng ta cũng chẳng hay không hay thế này hay biết ông ỷ ỷ nơi đâu nữa. Nhưng khi nói đến hai chữ liên nhau, thì chữ trời ở đây "tuy vẫn ngẩng mặt là trời cao, hay là bầu trời, vì cứ đi với trời thì ý nghĩa hoàn toàn khác hẳn. Đây là đi vào khi gì thích thì ngẩng trên tinh thần khoa học, mặt là đi với ngẩng thì không, nhưng không hoàn toàn mặt là với những ngẩng nghiên cứu, học hỏi và mặt thì lý thuyết, mà từ lâu gần như thất truyền, Chữ cái nghĩa là máy móc, và chữ trời có nghĩa là bầu trời hay vũ trụ chung quanh quẩn tất cả chúng ta.

Ngày xưa khi tiên nhân quan sát các sự chuyển động của tinh tú, Sau một khoảng thời gian khá lâu; Đã nhận thấy sự chuyển động của tinh tú quanh thiên cực như hình vòng tròn trên trái đất. Những xưa mặt minh danh (đặt tên cho thế giới hiện tượng đó là: "cờ trãi" hay sự chuyển động của guồng máy. Ví dụ như quẩn quanh nó, và mặt trăng quẩn quanh trái đất. rồi trái đất và 5 hành tinh lớn vẫn chuyển theo quẩn của mặt trời" ta gọi đó là

Thái Dññ ng Hñ " Bài viñ t nñ y không đào sâu vào các mñ c đích nghiên cñ u vñ Vũ trñ hay thiên văn hñ c cñ a Âu Tây . Mà chñ đích cñ a ngññ i viñ t , nhñ m chú tâm vào các biñ n chuyñ n trên đñ t nññ c và con ngññ i Viñ t Nam . Nói nhñ thñ , không phñ i ngññ i viñ t có ý ngñng cuñ ng hay ngñ o mñ n khi nói mñ t cách lñ n lñ i rñ ng nññ c Viñ t Nam đñ c biñ t Vĩ đñ i nhñ t thñ giñ i , ngññ i viñ t không có ý đñ .

Suñ t chiñ u dài của nhñ ng trang Viñ t sñ , đññ c ghi chép , khi trñ i qua bao nhiñ u sñ kiñ n , bao nhiñu đñ kiñ n . Tiñ n nhñ cñ a chúng ta đã viñ t nhñ ng trang sñ bñ ng con tim , bñ ng khñ i óc , vñ i mñ hñi , máu xññ ng và nññ c mñ t . Bài hát mà tôi nghe tñ thuñ ngññ i viñ t hñy còn tuñ i thñ ñ u : Tôi yêu... tiñ ng nññ c tôi ... Tñ khi mñ i ra đñ i . Đñ t có Tuñ n , non sông có vñ n , Chñ tuñ n ngñ ý chñ vñ thñ i kñ (theo ngññ i viñ t đññ c hiñ u) và chñ Vñ n nghĩa là nhñ ng biñ n đñ i thay đñ i xñ y ra liên tñ c cho đñ i ngññ i , hoñ c cho đñ t nññ c . Không hñ có đñ u gì , sñ viñ c gì xñ y ra mà không có nguyên nhñ , nñ u không do con ngññ i do thiên tai đñ ch hñ a . Kinh đñ ch đã khñ ng đñ nh đñ u nñ y , thñ nên có câu : Nhñ t ñ m Nhñ t Trác Giai Do Tiñ n Đñ nh . Đñ i ngññ i có lúc thăng (đi lên) trñ m (đi xuñ ng) mà chúng ta thññ ng nghe câu nói đñ u môi : lên voi hay xuñ ng chó .

Bài viñ t nñ y không đi sâu vào lĩnh vñ c ngôn ngñ hñ c , chñ đích cñ a bài viñ t muñ n trình bày vñ tam thñ " ba thñ " Thñ quá khñ tñ năm tháng đã qua , Thñ hiñ n tñ i ; nhñ ng sñ kiñ n đang diñ n ra trên đñ t nññ c , và Thñ tññ ng lai . Vñ thñ nññ c Viñ t tññ ng đñ i hñ i đñ c biñ t ; Vñ và Thñ là hai đñ u khác nhau , vñ tñ c là vñ trí , và Thñ là nñ i đñ a (tñ a) vào , nói đñ n tñ ngñ vñ thñ , tñ c có ý mññ n lñ i lñ trong Kinh Dñ ch đñ nói đñ n . Ngññ i viñ t chñ xin nói sñ qua mà thôi , vì khi bàn đñ n Kinh Dñ ch , chúng ta lñ i rñ i vào mê hñ n trñ n . Thñ tññ ng lai , là chuyñ n sñ diñ n ra trong mñ t tññ ng lai (gñ n hay xa) .

Bài viñ t chñ ng qua là sñ tiñ p nñ i các bài viñ t đã qua , và đã đññ c trình bà con cô bác làng lññ i (mñ ng lññ i internet) . Nñ u tính tñ khoñ ng thñ i gian gñ n đây nhñ t . Tñ ngày Hñ i quân Pháp tñ n công vào cñ a biñ n Vũng Tàu năm Giáp Tý 1864 , cho đñ n năm Giáp Ngñ 1954 , khi quân Pháp thua trñ n Điñ n Biên Phñ , Và phñ i ký hoà ññ c tñ i Genève ngày 20/7/1954 . sau đó Pháp rút lui toàn bñ ra khñ i Đông Dññ ng . Ngay tñ viñ c nhñ cho đñ n chuyñ n lñ n là chuyñ n nññ c non , nñ u có ý mñ t chút , hay nñ u nhñ ng ai đã tñ ng hñ c hñ i , tñ ng nghiên cñ u vñ kinh đñ ch " nguyên lý hñ c " , tñ t nhiên sñ hiñ u . Hñ có sinh ra tñ t nhiên sñ có lúc chñ t đi , đó là quy luñ t vñ n hành cñ a thñ giñ i tñ nhiên , sñ vñ n hành diñ n ra trong khoñ ng thñ i gian nhñ t đñ nh . Ta tính tñ năm 1864 đñ n năm 1954 , tñ ng cñ ng cñ thñ y 90 năm . Trong đñ i ngññ i 90 năm là mñ t quñg thñ i gian dài cñ đñ i ngññ i . Nhñ ng trong kinh đñ ch , nhñ t là trong cách tính vñ n hñ n , mñ i tuñ n giáp là 10 can (hay Thñ p can) và có 12 chi , Nñ u lñ p bñ ng tính Vñ n trên Cñ u (chín) Cung Lñ c Thñ , ta thñ y khi mñ t nhóm sao di chuyñ n (gñ i là phi tinh hay sao bay) di chuyñ n tñ cung này (vñ trí trên không gian) đñ n cung khác là 10 năm , nñ u ta quan sát bñ ng mñ t thññ ng nñ u di chuyñ n đi hñ t chín cung thì sñ năm sñ là 90 năm .

Vì th , sau ngày đ i đ i , có m t s anh em qu c gia , nh ng chi n h u , nh ng đ ng đ i cũ , và nhi u anh em khác b t đ u nao núng , vì th i gian trôi qua , k t ngày : Tháng t là Tháng T Nào , R ng X a C i Giáp Quăng BàoNgó Nhau . " ý th Hà Huy n Chi" đ n nay đã là 36 năm l u vong , trôi n i n i đ t l quê ng i . Vi t đ n đây , ng i vi t nh đ n tình c nh c a ti n nhân , ngày tr c b làng n c ra đi vào ph ng tr i vô đ nh , tr c m t là r ng núi mênh mông , sau l ng là đ ng x a bít n o .

Cùng ngo nh i mà cùng ch ng th y , Th y Xanh Xanh Nh ng M y Ngàn dâu , Ngàn Dâu xanh ng t M t màu , Lòng Chàng ý Thi p M i S u nào H n" M n i th Chinh Ph Ngâm Khúc , đ g i vào bài vi t tâm tình c a ti n nhân năm x a , và c a chính chúng ta hôm nay . T ngày c i chi n y đ n nay đã 36 năm dài g n n a đ i ng i . M t ph n đ i cho T Qu c , m i lăm năm s ng l n lóc v i cu ng tr n ai khoai c , Hai m i năm l u vong n i x ng i qu là dài , nh ng khi đi vào ph n tính v n h n đ i ng i , c ng nh khi tính v n N c , thì ba m i m y năm qua ch m i có ba tu n giáp (m i tu n giáp có 12 chi X cho 3 tu n giáp = 36 năm , thành ra nh m t ch p m t . L i x a nói đ i ng i t a nh bóng câu : " Vó Ng a H ng Thoáng Qua c a S "

R i đây năm tháng qua nhanh , non n c t t s đ n k khai thông b t c , ng i ch nh n ngu si đ t nát không khéo qu n Tr , Đi u hành t t nhiên s ph i v v n đu i gà cho v . Đó là s ph n c a ng i cán b đ ng viên c ng s n cũ , (chuy n n y đã x y ra bên n c Nga xa xôi) , đ i x a g i là Qu Báo Nh n Ti n , Gieo Gió T t G t Bão ; chuy n đ i ta lo gì .

Ch đích c a bài vi t , nh m th c t nh cho nh ng ai đang hoang mang vì v n n c đang c c k r i ren . chúng ta nên bình th n khi xem xét chuy n đ i , cũng nh chuy n n c non . Nh kinh đ ch đ y : H âm th nh đ ng suy , ngày x a th ch t do dân ch VNCH , ch tr ng theo đ ng , nghĩa là nói gì , làm gì c ng đ u rõ ràng , đi u n y g i là dùng Đ ng m u , m u c u công vi c có tính cách ích qu c i dân .

Ng i c ng s n b c Vi t theo âm , toàn s đ ng âm m u , tàng ch a bí m t , khi đã theo âm , làm vi c âm , thì đa ph n đ u đ c ác h i dân , h i n c . Gi t h i chôn s ng h n 6000 ngàn ng i dân Hu , sau đó b n gi t tàn sát dân lành trên quăng "Xa L c Kinh Hoàng " t ngày Tĩnh Quăng Tr th t th , khi ng i dân ch y b nhà c a vào Hu , vô s đ ng bào đã b cán binh c ng s n gi t h i , h gi t dân không có vũ khí trong tay , nh gi t thú , cho th a m n thú tính c a loài qu đ .

D ch đ y âm h , đ ng th c , đ ng minh b ch , âm đen t i . T tr c ngày 30/4/1975 toàn

miền bắc sông trong âm u , cho đến ngày cờ tre chuyển đến , miền nam từ do thất thủ , cờ nước sông trong sự hãi oán hận chông chọt , oán thù chông chọt , chọt chông lên kẻ cai trị dân gieo quá nhiều đau tàn ác , vì thế lũ đời oan oan tòng báo không sai . Đây là người Việt chửi diên dích theo Lý Dích , chửi bản thân mình không bả ra chuyển , người không làm đau ác đức , dãi trá , thì ta không thể vô cớ gieo tiếng xa cho người , nay tôi trẻ đã rành rành , học nhúng người chửi trẻ tàn ác (cho dù họ nhân danh chửi nghĩa nào) thì họ không thể tránh được lũ trẻ báo ứng . Cho dù họ có tiền tài thế lực được quy , Chạy đi đâu cũng không thể được ; vì lũ trẻ trẻ lớn .

Khi các thế chửi được tài đến đến sắp đến , VN , Trung Hoa , chửi còn lại chút tàn dư phận đến cũng sông (lại là cờ a họ khi chiếm miền nam VN ngày nào , nay trở lại với họ ,) qua đầu thế kỷ 21 , sự chửi mắng thất thủ nghĩa cũng sông (ngày nay là được tài quân phiệt) Điêu u nầy bà con đã thấy , không cần bàn thêm . Bài viết nầy như gợi đến Người Quốc Gia ngày trước hiện đang đến nh c ngoi quốc rợ , vì c đời họ có lúc mất , thì sẽ có lúc được , có lúc buồn thì sẽ có khi vui , người đã vượt lên trên thế phi phi trái thất sẽ không vui không buồn ; Nên nhớ Kinh Dịch đã nói : có khi ta rơi nước đi t nước cũng sông thì cũng có lúc ta sẽ hồi húng , bời là thế chửi chính trẻ thì sẽ bỏ đào thế khi đã đến họ kẻ , nhúng đến nước và dân tộc thì trẻ trẻ .

Người Việt sau mất thế gian dài , kẻ c năm tháng còn phởc v trong cuộc đời quân ngũ . Khi đến với được ngh x h , và lúc đến trú n ch n t n đến , người Việt với n thế ng xem sách với đi xa , người Việt với n thế ng nghe nhúng bui phát thanh trên đài phát thanh , trong chng trình khuya với m c được truy n xa . Nhúng t m gng xa được ghi chép lại . Và người Việt với n thế ng mang theo ba lô cờ a người lính mất ít sách loi gợi đi u gi ng , đó là kho ng sau Tết Mậu Thân 1968 khi đến trú t H u Nghĩa . Nhúng trang sách cũ , chuyển người xa , với còn phng pht đầu đây , và cũng nh chút với li ng qua sự được sách , nên người Việt dù trẻ qua nhúng c c c a đời người , cho nên có thể vượt qua được nhiều ngh ch c nh thế thách trên đời . Với họ của Đ t N c và cờ a Dân T c Việt Nam , đã đến họ kẻ tai qua nạn kh , thoát được tai trẻ ách nước .

Sau qu ng thế gian dài , kẻ c lại trong nhúng tác ph m kinh dch , nay người Việt đã có mất ít kiến thức , và nhúng sự trẻ nghi m qua cuộc sông khi áp dụng nhúng đi u h c h qua kinh dch và mang theo làm hành trang . Người Việt đã dùng nhúng sự h c h n Lý dch đem vào nhiều lĩnh vực ; đi u hành qu n trẻ , đôi khi đem ng dng vào lĩnh vực quân sự và chính trẻ . Việt ra đi u n , người Việt không có ý t khoe khoang hay t cao t đời t mẫn ; Mà người Việt chừ mu n đến chng v s ng dng áp dụng lý thuyết kinh dch vào đời sông . Lý dch luôn luôn chừ rõ cho chúng ta thấy nhúng sự kiến hi n nhiên trong đời sông . Dch không bao giờ sai , chừ có đi u chúng ta tính chừ a t , tính toán chừ a c n k thế thôi .

Dòng chừ cờ a Dân T c Việt Nam , khi thăng khi trẻ , khi yên n lúc lâm nguy . Có lúc trẻ ng chng nh dân tộc mãi mãi cờ a kẻ trong ách nô lệ ngoi bang . V y mà chng kho ng

vài trăm năm , lị nị lên mọt v anh hùng dân tộc , đứng lên lãnh đ o toàn dân , qu t kh i đánh đ u i quân gi c ra ngoài b cõi .

Nh ng ai đã t ng tr i qua th i tr theo h c tr c ngày 30/4/1975 , đ u ch a quên nh ng bài h c v l ch s c a dân tộc . Sau n y , khi mi n nam th t th , khi c ng s n ch tr ng ngu dân , nên bóp méo l ch s , và m u đ nh làm cho ngu dân , h u đ cai tr , vì lúc b y gi nh dân s thành đàn c u non , k ch n c u chính là thành ph n cán b đ ng viên c ng s n ch n đ u i . T m g ng bán n c vì c u vinh , c a H Quý Ly cùng Lê Chiêu Th ng , sau n y qua tàu , đành ch u n i nh c m t n c , làm thân tôi m i cho đ n ch t . Nh ng ý đ nh thâm đ c c a đ ng c ng s n không bao gi thành t u

Kinh đ ch đã cho th y , V t cùng t c ph n , nhân cùng t c bi n , Nghĩa là m i s , m i v t , v n hành theo quy trình vòng tròn , kh i đ u t đ i m 1 r i chuy n đ ng theo vòng tròn , khi ch m đ t đ i m 12 , r i quay tr l i , kh i đ i m 1 đ b t đ u vòng xoay m i . Ng i khi đi đ n cùng c c , t t nhiên s có bi n đ ng (theo l ta ph i nên nói đ ng bi n nh ng vì khi nói đ ng bi n ta nghe không đ c êm tai) quy lu t chuy n đ ng "có đ ng thì s có bi n đ i " .

Vì đ a th c a mi n Nam Vi t Nam , là đ a th r t đ c bi t . S h ung m nh v uy th c a Thăng long th đô Hà n i ch có tác đ ng 500 năm tr c , b ng ch ng hôm nay uy th đó không còn n a ; Hi n nay trung ng đ ng c ng s n ch toàn nh ng thành ph n ăn h i đá nát .ch t nhất khi p nh c , và không ph i là thành ph n tài năng đ c bi t , nên Hà N i thu n ph c ng i Tàu . Hà n i đang đ u dây gi a hai c ng qu c tàu và M . Nh ng hai c ng qu c n y l i không bao gi tin t ng c con ng i b t nhân , b t nghĩa , b t trí và b t tín , đ i x v i dân chúng l i phi l .

Hi n t ng ng i dân l m than đ i kh , không th che đ y b ng cách xây c t nhà cao t ng , cũng không th đ u đ i m chuy n dân Oan Khi u ki n nhà n c . Nguyên lý cho th y khi nào nhà n c l y b o l c đ đàn áp ng i dân , s đàn áp càng kh c l i t , thì s ch ng đ i gia tăng , nh khi t c n c v b . cu i cùng s x y ra cu c cách m ng c a toàn dân . Ngày đó s không xa .

Theo lý đ ch ta th y h âm th nh đ ng suy , nh ng th i k n y ch đ c ng s n gian ác theo âm tà , mà âm tà c c th nh , thì đ ng sinh , khi c ng s n tuyên b đ i m i , nh ng đ i m i v đầu m i đ c , ch ng qua là đ ng cc ng s n bí l i ch i ch , đ i m i nghĩa là tr v cái n n móng ngày tr c t c là vay m n ý ni m c t trúc " H T ng C s Hành chánh th i Vi t Nam C ng Hoà " Bây gi đã quá tr đ i v i căn b nh ung th nh đ ch vi t : ngo i giao v i t b n thì b t c , qua chuy n vay m n hàng T US , nay không tr đ c đó là b t tín nhi m , khi bang giao v i nhau l y s thành tín làm đ u ,

Nay không giở đợc lòng tin c a ng i khác , thì không th tiếp t c bang giao , đó là bi u t ng bên ngoài b t c không l u thông , t ng qu C n , ng ng , d ng , tnh , đình ch . Bên trong d i trá , cán b đ ng d i trên l a d i , t ng qu T n , c n bên ngoài , t n bên trong ; C n vi S n , T n vi Phong , tên qu là S n Phong C , t c là Ung Th C Tr ng , con b nh h t thu c ch a , đã đ n th i k cu i cùng , Nay T b n cho toàn thu c an th n , morphine , ch gi m đau nh c , nh ng không ch a tr n a . Cái ch t c a đ ng c ng s n và ng y quy n bán n c s x y ra trong ngày gi mà thôi . Ngày tr c ta còn tính năm tính tháng , nay ta có th tính ngày gi . Không th đ o ng c đ c .

Hãy nhìn th gi i s ki n nh là đi u hi n nhiên , không l c quan , không bi quan , Nhìn s d y ch t c a c ng s n nh là s đ ng nhiên . D ch vi t ; trong tình hình n y , con ph i thay đ i l i cách làm c a cha , b ng cách thay đ i toàn th gu ng máy , và không đ c v á v u b y b . Ph ng cách cu i cùng ch có m i m t vi c nên làm , là ti n đ a đ ng c ng s n và ng y quy n gian ác v đ a ng c mà thôi . R i sau đó thay cũ đ i m i , ch còn tiếp t c m p m đánh l n con đen s không có hi u qu gì h t , mà còn t h i h n n a .

D ch còn kh ng đ nh r ng âm c c th nh thì D ng sinh , b i l sau tháng chín âm l ch là qu S n đ a bát , nghĩa là h t d ng đ chuy n qua âm , đ n tháng 10 âm l ch tháng H i , đó là qu Khôn , thu n âm , khi đã toàn âm , thì k tiếp m t hào d ng sinh 11 t c là qu Đ a Lôi Ph c , Ph c là ph n ph c t c là đi h t vòng thì tr l i , s tu n hoàn luân chuy n không sai ch y . Trong qu thu n âm đã th p thoát xu t hi n d ng , ng i vi t không th nói rõ trên di n đàn v hi n tình , đi u gì đã và đang xu t hi n mạnh nha chu n b cu c t ng xu ng đ ng bi u tình và nhân đó ti n hành l t đ đ ng c ng s n và gi i tán ng y quy n .

Cho dù không nói rõ , nh ng căn c theo qu d ch (do n i tình th mà ta xác đ nh đ c ta đang qu nào) , vì qu t c là hoàn c nh hay tình tr ng hay th i k mà ta hi u đ c đi u gì đã và đang x y ra . khi đã xác đ nh đ c tình th , thì ta đã bi t đ c k t qu . vì D ch vi t qu nh th nào thì ta nh th y .

Ng i vi t còn nh ngày còn th u , khi theo h c Ti u H c Chí Hoà , hàng ngày đi đ n tr ng , đ u theo con đ ng h m nh ; qua các ngôi nhà có tre làng , ngày n khi đi ngang qua m t ngôi nhà , nghe loáng thoáng ti ng ng i trò chuy n : l i nói v ng bên tai đ n nay v n còn nh : Ngô Đình Di m nguy i , lúc đó vào khoảng 1955 hay 1956 ; vì ng i vi t m i h c l p T (bây gi là l p Hai) . không hi u sao các c (ti ng ng i B c nói chuy n v i nhau) l i đoán bi t tr c s ki n x y ra trong năm 1963 , H là th y bói d ch hay là nhà tiên tri Các nhà tiên tri là chuy n khác , vì h bi t tr c nhi u s ki n quan tr ng trong cu c s ng có liên quan đ n sinh

mệnh ngũ hành khác, còn nhà bói Dịch thì do nghiên cứu, sau đó áp dụng nguyên lý học, nên họ cũng giống nhà Tiên Tri.

Khi quý bà con cô bác xem bài viết này, có tin theo hay không, đời với ngũ hành viết không có chi quan trọng. Vì ngũ hành viết không viết vì tôi, vì bất kỳ một đời chính trị nào, cũng không viết để thỏa mãn lòng tham bá tánh của mình. Khi bản thân sống ở đời thì thân đã, có chút ít phàm phu tục tử đi, không đến nỗi phạm hành ngũ bói toán kiếm tiền để nhốt qua ngày ..

Tiếp theo sau phần mở đầu, là phần mở bài. Sau đây là phần khai triển vào chi tiết sâu của bài viết. Trong nội dung chính của phần mở đầu. Thông thường người đời, không học hay chia sẻ có sự việc gì xảy ra mà không có duyên cớ. Ngay từ việc như như việc của một cá nhân, hay việc của một gia đình, cho đến các sự kiện trong đời sống. Thấy thấy đều có nguyên nhân sâu xa. Đây chính là điều hiển nhiên, mà chúng ta đều nhận thấy, đó chính là việc đời sống bao nhiêu lần thay đổi cho đến cuối cùng quyên. Thành thử câu: Thế cho chính trị có thể thay đổi như ngũ hành và Dân tộc thì trọng trọng vô. Không có bất kỳ một cá nhân nào biến luật khác đi được; cho dù con người đó có uyên bác đến đâu chăng nữa,

Thì nên đời xưa các vị nguyên thủ quốc gia tham quyền cố vị, mới bày cho kẻ thu thuế quyên tung hô: Vạn .. vạn ... tu. Vạn là 10 ngàn nhân cho vạn là 10000 X 10000= đó là tầng bậc vị vua chúa đó sống mãi không chết, như cán bộ công nhân tung hô vị chủ tịch của họ là họ chí minh; như câu họ chủ tịch muôn năm vạn tu, nghĩa là muôn năm, chủ muôn năm được bằng dân thiên hạ thêm đều huy cho oai như: họ chủ tịch muôn năm thành ra họ chủ tịch muôn năm. và nhân dân trọng cho bác họ thêm câu: họ chủ tịch sống mãi trong quần chúng ta. và họ nể, có ông thầy giáo dạy học trò câu nói sخر: " các em hãy đem hình bác lòng kính " vì câu nói đó mà ông thầy giáo đáng trọng vô nhà đá ngời giờ lịch dài dài. vì chủ lòng kính được đám cán bộ đi đến để thành lòng kính.

Như câu văn: Họ đời thì trần, tộc nết có thể biến đời thôi. Đó là họ muôn đời, Dịch đã khờng đến, quy đến, thế giới sự việc đời đời một giới hạn nào đó sự có" biến đời " Khi họ chí minh nói: sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi, chính là ông ta ký cốp, đời vẫn câu danh ngôn từ Kinh Dịch, dịch nói: sự biến đời thay đổi trong đời sống chính là quy luật bất biến trong đời đời; ông ta mượn lời danh ngôn và đời thành lời ông ta, cho có vẻ mới. Làm chính trị mà tâm địa gian tà thì cho là trộm cắp, ông ta liên kết đời đời và dân tộc cùng với đời đời công nhân (cái quái thai) là một, tộc là " number one " tàu nói là sự đánh. chuy ông ta đời vẫn (đời đây là trộm đời (ăn trộm, ăn cắp) không có ai có thể sống mãi được. cũng không có chủ nghĩa hay chủ thuyết nào trọng trọng vĩnh viễn. Kinh nghiệm cho thấy khi công nhân nói gì, ta nên hiểu ngũ hành, thì hiểu họ sẽ làm gì.

Đch cho ta th y đ o lý , chân lý b t bi n . cho nên không sai , v y thì ch vì ta không thông su t lý l , nên ta làm không đúng , th thôi . T năm Giáp Tý 1864 cho đ n năm 1954 Pháp đ n chi m Đông D ng , Vi t ,Miên ,Lào . cho đ n khi ng i Pháp rút kh i Đông D ng , tính khoảng 90 năm , R i sau đó n c VN b phân chia ra thành hai ph n , t i vĩ tuy n th 17

Ta đã th y t ng hình c a qu đch , vì n c Vi t có 3 mi n (tuy do Pháp chia ra đ cai tr) mà sau hi p đ nh Genève (20/7/1954) mi n Nam VN l i chi m hai ph n ba lãnh th , còn l i mi n b c c ng s n có m t ph n , nh v y 1 trên / 2 d i , X p theo qu Đch thành ra Càn 1 trên , Đoài 2 d i , thành qu Thiên Tr ch Lý , qu Lý T c là h p ch t âm d ng kim . nghĩa c a qu là c ng vì là h p kim , Thiên tr ch lý là nh theo l n , t c VN b l thu c vào th l c c a ngo i bang .

Dù theo ch thuy t c ng s n hay qu c gia , N c VN t n t i d i nh h ng c a ngo i bang , Đch quy t ; d ng trên âm d i là t ng b đề nén , đề nén mãi thì đ o ng c thành Tr ch Thiên qu i ; qu i là Quy t đ nh , là d ng tr ng thành và tiêu di t âm , âm s b hòa h p theo d ng . Qu tr ch thiên qu i t Khôn mà ra , qu khôn có sáu hào âm , khôn th nh vào năm thái tu , khôn t c năm Đinh h i 2007 , niên v n l u thái tu t i khôn , nên Khôn làm ch qu n . khôn th nh nghĩa là âm th nh , mà khôn t ng tr ng cho dân chúng , ta th y các v khi u ki n bùng lên vào năm Đinh H i 2007 . qu khôn có 6 hào m i hào là 6 năm , d ng c u (9) âm l c (6) qu khôn đ n h t là 36 năm . Càng ngày các v th a ki n c a dân chúng bùng lên ban đ u ít sau nhi u h n . Hi n nay h u nh lan tràn , nhà c m quy n nh b t l c , nhà c m quy n b đ t tr c tình th khó s , vì s ép dân s không đ c , mà không s ép thì chính nhà c m quy n là k có t i .

Khi ng i dân có l i thì chính quy n qu trách , n u có t i thì b pháp lu t tr ng ph t , nh ng i đây l i ng c đ i , k ph m pháp lu t l i chính là ng i đ i di n pháp lu t , khi ng i đ i di n pháp lu t ph m lu t thì ai s ? Ng i làm vi c ác thì tr i s , nh ng t i phiên tr i làm ác , thì ai s , nh v y lý l đ ng nhiên cho th y chính dân s xét s tr i , b i th ta nghe nói ng i dân th tr i ; đó là câu ý dân là ý tr i xét s nhà n c , t c là ngày gi đó , s có cách m ng b o l c . chúng ta nên nh v n đ c a n c VN , hoàn toàn không th dàn x p ôn hoà đ thay đ i không đ máu nh ki u các n c t do dân ch , c các qu c gia đó ng i dân dùng quy n công dân (Dân Quy n) đ t ra tín nhi m hay b t tín nhi m chính ph . Đàng n y đ t n c kh n kh , kh n n n (l i chính là quê h ng thân yêu c a chúng ta) không th có chuy n thay đ i chính tr m t cách ôn hòa đ c .

Khi nói đ n Cách M ng B o L c , thì đây không ph i là ý riêng hay ch tr ng hay quan đi m

cả người Việt. Mà chủ là sự quan sát và mang ra phân tích mà x cho bà con làng quê xem chủ. Sự dĩ người Việt để c p đ n Cuộc Cách M nh B o L c , để chủ ra quan điểm của nhà cầm quyền (hay hiện nay gọi là nghị quy n bán n c) để ng c ng s n VN và b o quy n , dám thách thức toàn dân VN dám làm gì h , khi tiếp t c cai trị b ng b o l c , b t ch p công lu n và d lu n qu c t . V n để ng i dân Vn có dám làm gì hay không thì trong ngày g n đây để ng c ng s n và toàn th ng y quy n bán n c s để c th y , và chúng ta cũng s m c kích nh u trò vui l m , s p và s x y ra trên quê h ng . Quê h ng là cả chung và T Qu c Vi t nam không phải là s h u tài s n c a riêng cá nhân nào , hay để ng phái chính trị nào . Th c tình mà nói v v n m nh đ t n c , là chuyển h t s c l n lao . nói để n thay để i v n m nh m t cá nhân còn khó khăn , hu ng h chỉ để n chuyển n c non .

Khi nói để n v n m nh cả để i ng i , chính b n thân ng i Việt t ng có ít nh u kinh nghiệm b n thân ; Trong cuộc s ng , nh u lúc b n thân g p quá nh u khó khăn , kh nh c . R i cũng c mong sao cho s c c kh qua mau , nh ng c m là m t chuy n , còn để u mong c có x y ra hay không thì l i là để u khác . Nh ng luôn luôn , ng i Việt để u th y , nh ng gì mình mong c , cũng s x y ra không s m thì mu n . Có để u là b n thân mình không có s c ch u để ng mà thôi . V i ng i Việt , để c tính kiên nh n , và ngh l c s là y u t chính , giúp b n thân v t qua để c tình th và hoàn c nh khó khăn .

Cũng có l n , ng i Việt lo v n để ng v gi y t hành chánh cho m t ng i thân , xin nh p c nh vào x Pháp , sau bao nhiêu th i gian ,(H s xin nh p cảnh b t ch i) v y mà không v n hoàn không , ng i Việt đã có nh u kinh nghiệm v để u n y . kinh nghiệm cho ta th y r ng , m i cá nhân để u có s m nh riêng , đôi khi có s trùng h p , nh ng i dân trên hai qu n để o : Tr ng K và Quang để o cả Nh t (Nagasaki và Hiroshima) n i nh n lãnh hai trái bom h t nhân nguyên t . Kho ng 600 ngàn ng i dân vô t i b gi t ch t , l n th ng t t , đó là s c ng nh p . Để u n y ta s bàn m t bài Việt khác , Bài Việt n y ch nêu ra nh ng s ki n , để quý v có th liên k t để c n i dung và ý chính cả bài Việt .

Sau th i gian dài h c h i và nghiên c u v kinh d ch , m i hi u để c l để ng (cùng , gi ng nh nhau) d (s khác nhau) vì th khi sinh ra trên cùng dây để t li n , cùng chung quê h ng , nh ng c các t nh, thành ph khác nhau . Tuy cùng chung cha mẹ sinh ra , nh ng tâm tính trái khác nhau . nói gì để n s không cùng gia đình , không cùng cha m , tuy sinh cùng năm , cùng tháng cùng ngày gi , song l i khác nhau v tên tu i , v quê quán v...v.. Thành th khi mu n thay để i cho để i b t kh h n , thì ta phải ch u s tác để ng cả quy lu t v n hành cả th gi i t nhiên .

Gi ng nh (ta hãy m ng t ng ra tr c m t ta là m t tr c quay) tr c quay đó to l n , và khó chuyển để ng , khi tr c quay theo chỉ u thu n , ta không th làm cho cái tr c đó quay ng c

chiều , trái lại khi quay theo chiều ngược (ngược) chiều , Cái trãi đó sẽ quay theo chiều thuận hay nghịch tùy theo thời hạn , như ban đêm , một đêm có 6 giờ (âm) 12 giờ dương .

Ta đang vào giờ nửa đêm , mà lại muộn mau chóng hết đêm , thì không thể nào được . Ta phải chờ cho hết đêm mới thấy được ánh sáng ban ngày . Do đó khi đi sâu vào học thuật Dịch , ta mới hiểu được ý nghĩa của chữ Thái . Bởi thế nên chuyển nhượng non mới được người xưa mệnh danh là chuyển " Quốc Gia Địa Sở " , Chuyển đổi từ của một cá nhân khi mong muốn thay đổi đã khó khăn , huống hồ chỉ là chuyển nhượng chuyển nhượng . Người xưa hay nói đến lại : đời sống lập biên , ý muốn nói đến những chuyển nhượng lao động có trả (ý nói) hay thời cơ thuận lợi , thì người ta mới làm được mà thôi .

Thường thường , khi được Dịch hay xem dịch , người ta xem đó là sách triết , hay sách dầy bói mà không hiểu ý của tiên nhân bày ra , chính là ý kiến tích cực . Trong lại chuyển nhượng non là chuyển nhượng đổi , nên trong 64 quẻ dịch , có hai phân nửa được xếp đến chính trị , phần nhiều Dịch đều có lời khuyên những điều ta nên làm , điều gì không nên làm . Nhất nhất đều có sự chỉ dẫn cần k .

Khi xem Kinh Dịch , ta gặp được sự dẫn giải tình , tất cả ta nghe lại người tâm phúc . Bởi thế nên đổi xưa những bậc kẻ tài năng danh trong thiên học thuật được thế giáo nên nghiêm môn . Thường thường , những bậc tài danh đó khi chưa gặp thời được thế , họ vui với cuộc sống đời mới bậc nên chọn hàng cùng , nghèo khổ , sống khuất mình , không phiến hà , không cầu nên khi thời cơ đến . Khi gặp thời cơ được thế , họ xuất hiện gia đình , đem chút kiến thức mà họ lãnh hội được qua Kinh Thư , mà ra giúp dân giúp nước .

Khi đến nước và dân tộc lâm cơn biến loạn , họ như nhân tài biên giới , vì như Kinh Dịch viết quẻ Thiên Địa B , B nghĩa là các kh , Các kh mà không thể kêu than được , Thiên Địa B là một trong 64 quẻ Dịch . Quẻ là một trạng thái , một thời kỳ , một hoàn cảnh . nên trong B có phần nói : quẻ như thế nào thì thân ta như thế . Ta thường nghe nói : " Hết Cơn B C , Thì Hết Thái Lai " . Có ai trong chúng ta hiểu được B và Thái là hai quẻ trong 64 quẻ Dịch . Quẻ Thiên Địa B : chờ đợi thời cơ nên , và quẻ Địa Thiên Thái chờ đợi thời cơ mới sẽ thông suốt , nên người dân được học thuật bình thản sẽ no cơm , ấm áo , chờ không phải chờ hoà bình bán vé VN sau 30/4/1975 .

Các câu chuyện hiểu được trước tiên như (diên mạo của cán bộ đảng viên công sở) : Được Lốp . T Do . Hình Phúc . Hiện tại đến nước Việt Nam chúng có được lốp , vì muốn làm bất cứ điều gì , thì Trung ương đảng công san VN lại phải bay qua Tàu lấy Bậc Kinh để nhận chờ thế . người dân

chớ ng có tợ do , nớ u có chẳng nớ a thì ngớ i dân chớ đợ c tợ do làm theo lớ i đợ ng đợ y , nớ u trái lớ i thì vào nhà tù . và hớ i i , làm sao ngớ i dân đen có hớ nh phúc , khi mà cuớ c sớ ng có mớ t nhớ mù , có tai nhớ đợ c , có miớ ng nhớ câm , và mớ i thớ đợ u bớ đợ ng cớ ng sớ n và đám cán bớ cao cớ p tợ c đợ t đợ n đợ ng bớ c cuớ i cùng .

Đợ ch cớ ng đợ y rớ ng thớ i Thái ta đem công sớ c ra giúp đợ i , giúp dân , giúp nớ c . Thớ i Bớ nớ n : Thiên Đợ a Cách Ly , Hiớ n Nhân i n , Khi mà nhà cớ m quyớ n dùng chính sách bớ o ngớ c đợ cai trớ , thì ta đi lánh nớ n . Chớ ngớ i hiớ n i đây không có nghĩa hiớ n lành nhớ ta vớ n thớ ng hiớ u . mà chúng ta phớ i hiớ u khác hớ n , đó là : ngớ i trí thớ c . ngớ i có kiớ n thớ c . Vì đợ i vớ i cớ ng sớ n , có ba đợ i tợ ng là kớ tợ thù cớ a chớ đợ (ngu dân) đó là Trí (thớ c) Phú (giàu có hay gớ i theo cách cớ a cớ ng sớ n) tợ sớ n , và Hào là viên chớ c chính quyớ n cũ .

Sau 30/4/1975 . cớ ng sớ n đã lớ a phớ nh gớ n 400 ngàn quân dân cán chính vào trớ i tợ p trung (centre Concentration) không xét xớ , Lớ u Đầy Kiêm Biớ t Xớ . Ngớ i hiớ n thớ ng thông hiớ u đợ c thớ i thớ . nên đã sớ m lánh nớ n đợ . lớ i xớ a nói : Ngớ i Thớ c Thớ i Mớ i Là Trang Tuớ n Kiớ t . Thành ra đợ i xớ a nói thớ , nhớ ng đợ i nay lớ i không hiớ u , vì thớ nên thân tâm bớ đầy đợ a oan uớ ng qua mớ t thớ i gian dài trong trớ i tù xã hớ i chớ nghĩa .

Ta thớ y đã tâm cớ a cớ ng sớ n khi đợ n dân quân thớ i VNCH vào nhà tù đó là tiêu diớ t và thanh toán cho hớ t sớ ch tình hoa cớ a miớ n nam Tợ Do . Đợ cho hớ đợ bớ thao túng , và tiớ n ban hành chính sách ngu dân , cho miớ n nam giớ ng nhớ miớ n bớ c . Có nhiớ u cách lớ y quớ Đợ ch đợ xét đoán sớ viớ c , đợ n giớ n i chớ xem tình thớ ta lớ y quớ đợ ch . Ví đợ nhớ : Dinh Đợ c Lớ p , hay Phớ Tợ ng Thớ ng . i vớ trớ trung tâm (Đợ ch gớ i là Trung iớ ng hay trung cung) " trung cung là cung i trung tâm "

Tợ sau ngày 30/4/1975 . Hà nớ i không dùng dinh Đợ c Lớ p làm nớ i trú ngớ đợ i diớ n cho Thớ phớ Miớ n Nam VN , hớ tợ ng nhớ thớ là hớ khôn ngoan , nhớ ng đó chính là mớ m loớ n tợ đó sinh ra . Mớ t là hớ tin theo " Phong Thớ y Đợ a Lý " nớ a mùa . Thâm ý cớ a cớ ng sớ n Hà Nớ i là sau khi diớ t hớ t tình hoa cớ a miớ n nam tợ do , hớ cớ tình đợ cho miớ n nam i trong tình trớ ng vô chớ . Lớ i xớ a nói : Hớ tham thì thâm ? sau 36 năm cai trớ , hớ thanh toán tiêu diớ t hớ u hớ t ngớ i miớ n nam có tài năng thớ c sớ , sau đó đợ ng lên mớ t mớ lãnh tợ ba phớ i , nhớ Phan Văn Khớ i , Nguyớ n Minh Triớ t , Nguyớ n tợ n Dũng , Trớ ng Tợ n Sang , Quý vớ chớ c hớ n đã xem qua Youtube . và nghe cách nói chuyớ n cớ a ngớ i lãnh tợ cớ ng sớ n , ăn nói ngô nghê; quê mùa đợ t nát , nhớ Nguyớ n Minh Triớ t , Phan Văn Khớ i . Chính ngớ i viớ t đã cớ i bò lẫn ra , khi xem Nguyớ n Minh Triớ t nói : Viớ t nam Ta ngớ , Cu ba thớ c , hai nớ c canh hai đợ u thớ giớ i , canh cái mớ gì mà canh .

Khi nhìn nhớ ng khuôn mớ t cán bớ cao cớ p trong đạng cớ ng sớ n , đợ ng trên bớ c , tay cớ m micro

, miñ ng phát ra nhñ ng lñ i nói ngô nghê , nhñ ng lñ i nói vô तरी vñ , ngô không ra ngô , khoai chñ ng ra khoai . Đã cho thñ y hiñ n trñ ng cñ a đñ ng cñ ng sñ n ngày nay thñ t sñ thê thñ m , không còn sáng kiñ n , Bñ i lñ đñ ng trñ ng Hñ Chí Minh , đã तरी o ra mñ t đám cán bñ bù nhìn , quen vãng đñ , đñ sai bñ o , không bao giñ dám cãi lñ i lñ nh trên . Nên ngày nay chính là kñ t quñ tñ t nhiên . ta thñ y rñ ng nhân quñ đñ ng hành . khi không còn sáng kiñ n , có nhñ ng không dám hay không quen sñ đñ ng , thành thñ khi phñ i đñ i đñ u vñ i tình thñ rñ i rñ m khi đñ i mñ t vñ i các cñ ng quñ c nhñ Mñ , và kñ thù muôn năm , vñ a tàn ác , vñ a thâm đñ c nhñ Tàu .

Ngày trñ c , khi Hñ con sñ ng , đó là thñ i cñ a Hñ , ông ta gian manh quñ quyñ t , (nên ngññ i Pháp mñ i gñ i ông ta là Cáo già Hñ Chí Minh) , ông ta mñ i thñ a mñ u mô đñ đu giầy trên chính trñ ng , đu giầy giñ a Nga và tàu , thêm Pháp vào đó , khi ngññ i Mñ xen vào Đông Dñ ng , khi ông ta bày ra cái gñ i là Viñ t Minh hñ u liên kñ t các thành phñ n yêu nññ c thành mñ t cái Thñ , và dùng công sñ c cñ a toàn dân , đñ hñ p thành Lñ c , có thñ , Lñ c và đññ c thñ i , nên Hñ mñ i đñ t đññ c mñ c đích tóm thâu thiên hñ , nhñ ng vì tâm đñ a bñ t chính , khi Hñ chí Minh lñ thñ đoñ n qua viñ c thanh toán giñ t hñ i ngññ i cñ a các đñ ng phái quñ c gia . Tñ đó mñ m móng suy vong đã bñ t đñ u .

Phññ ng Đoàn Tiñ t Đông 2011

Lam Sñ n hñ Lê